

Số: 283/2018/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 22 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 344/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Anh Lưu Hữu Đ; nơi cư trú: đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.
- Chị Đường Thị H; nơi cư trú: đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Hữu Đ và chị Đường Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Hữu Đ và chị Đường Thị H thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Lưu Hữu Đ và chị Đường Thị H có ba con chung là Lưu Tiến Th, sinh ngày 23/9/2001; Lưu Tiến Đ, sinh ngày 18/4/2005 và Lưu Thu Tr, sinh ngày 15/02/2008. Anh Đ và chị H thoả thuận giao con Lưu Tiến Th cho anh Đ trực tiếp nuôi, giao con Lưu Tiến Đ và Lưu Thu Tr cho chị H trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Đ và chị H thỏa thuận anh Đ có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng (mỗi con 2.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Anh Lưu Hữu Đ và chị Đường Thị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lưu Hữu Đ và chị Đường Thị H mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự mỗi người đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0014800 ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Đ và chị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường Đ, quận N, thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà